TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2019/QĐST-DS	*Huyện K, ngày 04 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lưu Thanh Huyền.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Ngà – Thư ký Toà án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Phạm Quốc Việt- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 21/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 30/2019/QĐST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam T (gọi tắt là VPB FC); địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2 tòa nhà REE, Số 9, đường Đ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1984; địa chỉ nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Ngô Văn P và bà Trần Thị Thùy L; địa chỉ: Số 16A/119 đường T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; là người đại diện theo ủy quyền của VPB FC (văn bản ủy quyền ngày 30 tháng 3 năm 2019).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam T và ông Nguyễn Văn T1 yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Ông Nguyễn Văn T phải trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam T số tiền nợ gốc là: 10.539.776 đồng và số tiền nợ lãi tính đến ngày 04/9/2019 là 1.040.150 đồng. Tổng cộng là: 11.579.926đ (mười một triệu, năm trăm bảy mươi chín nghìn, chín trăm hai mươi sáu đồng) .

- Kể từ ngày 05/9/2019 cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Văn T1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án cho Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam T theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 20161114-0007773 ngày 11/11/2016.

- Về nghĩa vụ nộp lệ phí: Ông Nguyễn Văn T1 nhận nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng nhận định.

[1] Các bên tham gia thỏa thuận hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

[2] Các bên tham gia thỏa thuận hòa giải là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận hòa giải. Nội dung thỏa thuận hòa giải thành không liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người thứ ba.

[3] Các bên có đơn yêu cầu Tòa án công nhận.

[4] Nội dung thỏa thuận hòa giải thành của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba.

Căn cứ vào Điều 149, Điều 416, Điều 417, Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 21/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019, cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn T1 phải trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam T số tiền nợ gốc là: 10.539.776 đồng và số tiền nợ lãi tính đến

ngày 04/9/2019 là 1.040.150 đồng. Tổng cộng là: 11.579.926đ (mười một triệu, năm trăm bảy mươi chín nghìn, chín trăm hai mươi sáu đồng) .

- Kể từ ngày 05/9/2019 cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Văn T1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án cho Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng Việt Nam T theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 20161114-0007773 ngày 11/11/2016.

Điều 2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn T1 nhận nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA.0012338 ngày 12/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Ông T1 đã chịu đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu:VT, hồ sơ việc DS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lưu Thanh Huyền